TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ các điều 212, 213, 235 và Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 05 tháng 3 năm 2020, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số A ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1957.

Ông Hồ Minh N, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Số B ấp L xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị V và ông Hồ Minh N cùng liên đới nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền nợ hụi là 206.534.000 (Hai trăm lẽ sáu triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn) đồng. Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Đ không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí: Bà Huỳnh Thị V và ông Hồ Minh N tự nguyện chịu nhưng do bà Huỳnh Thị V và ông Hồ Minh N là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 6.127.500 (Sáu triệu một trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007207 ngày 28 tháng 11 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng